

Bản án số: 233/2021/HS-ST

Ngày: 23-11-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 240/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Minh N, sinh năm 1987 tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1965 và bà Lâm Thị Kim O, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 27/4/2017, chấp hành xong án phí ngày 25/12/2015. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 01/7/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 01/7/2021 tại phòng số 02, nhà số 29, cạnh đường S1 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Mỹ Phước kiểm tra hành chính, phát hiện trong phòng có: Trần Minh N,

Đoàn Thị Diệu H (Sinh năm: 1987; HKTT: Kp4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) và Lê Văn Đ (Sinh năm: 1992; HKTT: Ấp H, xã Long Đức, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh); trên vách tường trong nhà vệ sinh có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; trong túi bên phải, phía trước của áo khoác jean màu xanh treo trên vách tường bên phải hướng từ cửa phòng nhìn vào có 01 đoạn ống hút hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. N khai: chất tinh thể màu trắng trong đoạn ống hút hàn kín là ma túy đá (Methamphetamine) của đối tượng tên K (không rõ nhân thân, lai lịch), là bạn của N nhờ N cất giữ dùm để cùng sử dụng nên lực lượng công an tiến hành giữ khẩn cấp đối với N.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống hút hàn kín màu hồng chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- 01 áo khoác jean màu xanh.

Tại cơ quan điều tra, Trần Minh N khai nhận: N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 3/2021. Cuối tháng 6/2021, N chung sống như vợ chồng với Đoàn Thị Diệu H (SN: 1987; HKTT: Kp4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, Bình Dương) tại phòng số 02, nhà số 29. Khoảng 10 giờ, ngày 29/6/2021, N đi ra tiệm tạp hóa trước phòng trọ mua đồ thì gặp K và dẫn K về phòng trọ của mình chơi. Tại đây, K lấy ra 01 nỏ thủy tinh rồi chế tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, K lấy một ít ma túy trong đoạn ống hút mang theo bỏ vào nỏ thủy tinh rồi rủ N và H cùng sử dụng, phần ma túy còn dư, K hàn kín lại. Sau khi sử dụng ma túy xong, H lên gác nằm nghỉ, K gửi lại đoạn ống hút chứa ma túy còn dư và bộ dụng cụ cho N, nói lần sau tiếp tục đến sử dụng rồi K bỏ đi. N đồng ý và đem đoạn ống hút hàn kín chứa ma túy bỏ vào túi phía trước bên phải của áo khoác jean màu xanh, treo trên vách tường bên phải hướng từ cửa nhìn vào, còn bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên vách tường nhà vệ sinh.

Khoảng 08 giờ ngày 01/7/2021, Lê Văn Đ là bạn của N đến phòng của N ngồi chơi. Đến 09 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 đoạn ống hút hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 414/MT-PC09 ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1119 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 242/CT-VKSBC ngày 29/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Minh N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Minh N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh N đã khai nhận: Lúc 09 giờ ngày 01/7/2021, tại phòng trọ số 02 nhà số 29 đường S1 khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Trần Minh N có hành vi tàng trữ 0,1119 gam Methamphetamine ở trong túi bên phải, phía trước của áo khoác jean màu xanh treo trên vách tường bên phải hướng từ cửa phòng nhìn vào, nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, muốn có chất ma túy để sử dụng không phải tốn công sức lao động nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Loại ma túy các bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, trọng lượng 0,1119gam. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ

luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 242/CT-VKSBC ngày 29/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ.

[6] Đối với chị Đoàn Thị Diệu H không biết N tàng trữ ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự H là có căn cứ; đối với đối tượng tên K cung cấp ma túy cho N sử dụng, hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 bì thư dán kín số 414/MT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,0513 gam Methamphetamine là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 áo khoác jean màu xanh cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Minh N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 01/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

01 bì thư dán kín số 414/MT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,0513 gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 áo khoác jean màu xanh

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát và công an thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến

